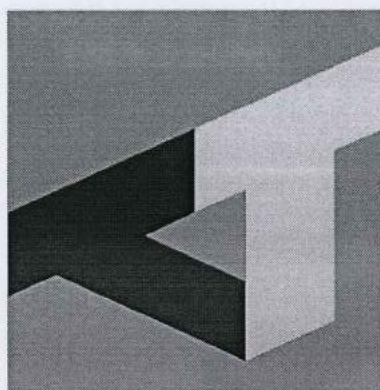


CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TIỀN GIANG



T I C C O

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2017**

Tiền Giang, Tháng 4 Năm 2018

Mục lục

I. THÔNG TIN CHUNG	2
1. Thông tin khái quát.....	2
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	4
4. Định hướng phát triển	6
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017	9
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	9
2. Tổ chức và nhân sự	10
3. Tình hình đầu tư và tình hình thực hiện các dự án	13
4. Tình hình tài chính.....	14
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	15
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	16
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	17
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất	17
2. Tình hình tài chính	17
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	18
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018	18
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: <i>Không</i>	19
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	19
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.	19
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.....	20
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	20
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	21
1. Hội đồng quản trị	21
2. Ban Kiểm soát.....	27
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát	29
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	31
1. Ý kiến kiểm toán.	31
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.	32



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang (TICCO)

Tên tiếng Anh: TIEN GIANG INVESTMENT AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: TICCO

Mã cổ phiếu: THG

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1200526842

Vốn điều lệ: 119.999.070.000 đồng

Vốn chủ sở hữu: 327.223.232.060 đồng

Địa chỉ: Số 90, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, TP Mỹ Tho, Tiền Giang

Số điện thoại: (0273) 3872 878

Số fax: (0273) 3850597

Website: www.ticco.com.vn

Quá trình hình thành và phát triển

- **Từ năm 1980 đến năm 2003:** Công ty Xây dựng Thủy lợi là Doanh nghiệp Nhà nước, từ 2 đội thi công cơ giới bộ và thi công cơ giới thủy phát triển thành 5 Xí nghiệp thành viên là: Xí nghiệp xây lắp 1, Xí nghiệp xây lắp 2, Xí nghiệp xây lắp 3, Xí nghiệp bê tông, Xí nghiệp cơ khí sửa chữa.

- **Năm 2003:** Tiền thân của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang (TICCO, mã chứng khoán: THG) là Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang, được cổ phần hóa theo quyết định số 5017/QĐ – UB của Ủy ban Nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành ngày 05/12/2003.

- **Từ năm 2004 đến năm 2007:** Công ty chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần có vốn Nhà nước từ 51% (năm 2004), 30% năm 2005 và đến cuối năm 2006 không còn phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

- **Cuối năm 2007:** Công ty đã tổ chức lại theo mô hình Công ty Mẹ – Con, gồm 4 công ty con và 3 xí nghiệp kinh doanh trực thuộc.

- **Tháng 01 năm 2010:** Hai công ty TNHH một thành viên xây dựng TICCO và TNHH một thành viên xây dựng giao thông TICCO được sáp nhập thành Công ty TNHH một thành viên xây dựng TICCO với toàn bộ nguồn lực và quy mô kinh doanh của cả 02 công ty cộng lại.

- **Tháng 04 năm 2011:** TICCO chính thức niêm yết 8.000.000 cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

- **Tháng 07 năm 2011:** THG giao dịch phiên đầu tiên, giá khớp đóng cửa cuối phiên là 20.000 đồng/cổ phiếu.
- **Tháng 02 năm 2014:** Công ty phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng.
- **Tháng 09 năm 2016:** Thành lập 02 công ty con là Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO và Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO.
- **Tháng 12 năm 2016:** Chấm dứt hoạt động 02 xí nghiệp trực thuộc là Xí nghiệp cơ khí sửa chữa và Xí nghiệp Xây dựng Thủy lợi. Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ lên 119,999 tỷ đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

❖ Ngành nghề kinh doanh:

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1200526842 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp ngày 02 tháng 01 năm 2004 và thay đổi lần thứ 13 vào ngày 27 tháng 12 năm 2016.

❖ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh:

- Xây dựng các công trình thủy lợi: Trạm bơm, cống, đập, đê, kè sông, kè biển các loại, hồ chứa nước và nạo vét rạch, kênh mương;
- Thi công xây dựng các công trình dân dụng;
- Thi công xây dựng các công trình công nghiệp;
- Thi công các công trình giao thông: cầu giao thông, cầu cảng, đường giao thông các loại, hệ thống cấp thoát nước;
- San lấp mặt bằng;
- Trung đại tu thiết bị, đóng mới và sửa chữa xà lan;
- Gia công các sản phẩm cơ khí, cửa cống công trình thủy lợi;
- Sản xuất và kinh doanh bê tông tươi và các sản phẩm bê tông đúc sẵn;
- Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Kinh doanh cát san lấp; Khai thác vận tải;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác
- Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng: Khu công nghiệp, khu dân cư, đường giao thông;
- Lập dự án các công trình xây dựng, giao thông, thủy lợi;
- Khảo sát thiết kế các công trình xây dựng, giao thông, thủy lợi;
- Tư vấn đấu thầu, giám sát;
- Môi giới bất động sản; Định giá bất động sản; Tư vấn bất động sản; Quảng cáo bất động sản; Đấu giá bất động sản; Quản lý bất động sản;
- Sản xuất các sản phẩm bằng vật liệu composite;
- Kinh doanh các sản phẩm bằng vật liệu composite;
- Thiết kế, sản xuất, chế tạo thiết bị nâng.

❖ **Địa bàn kinh doanh:** Đồng bằng sông Cửu Long và Miền đông Nam bộ.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

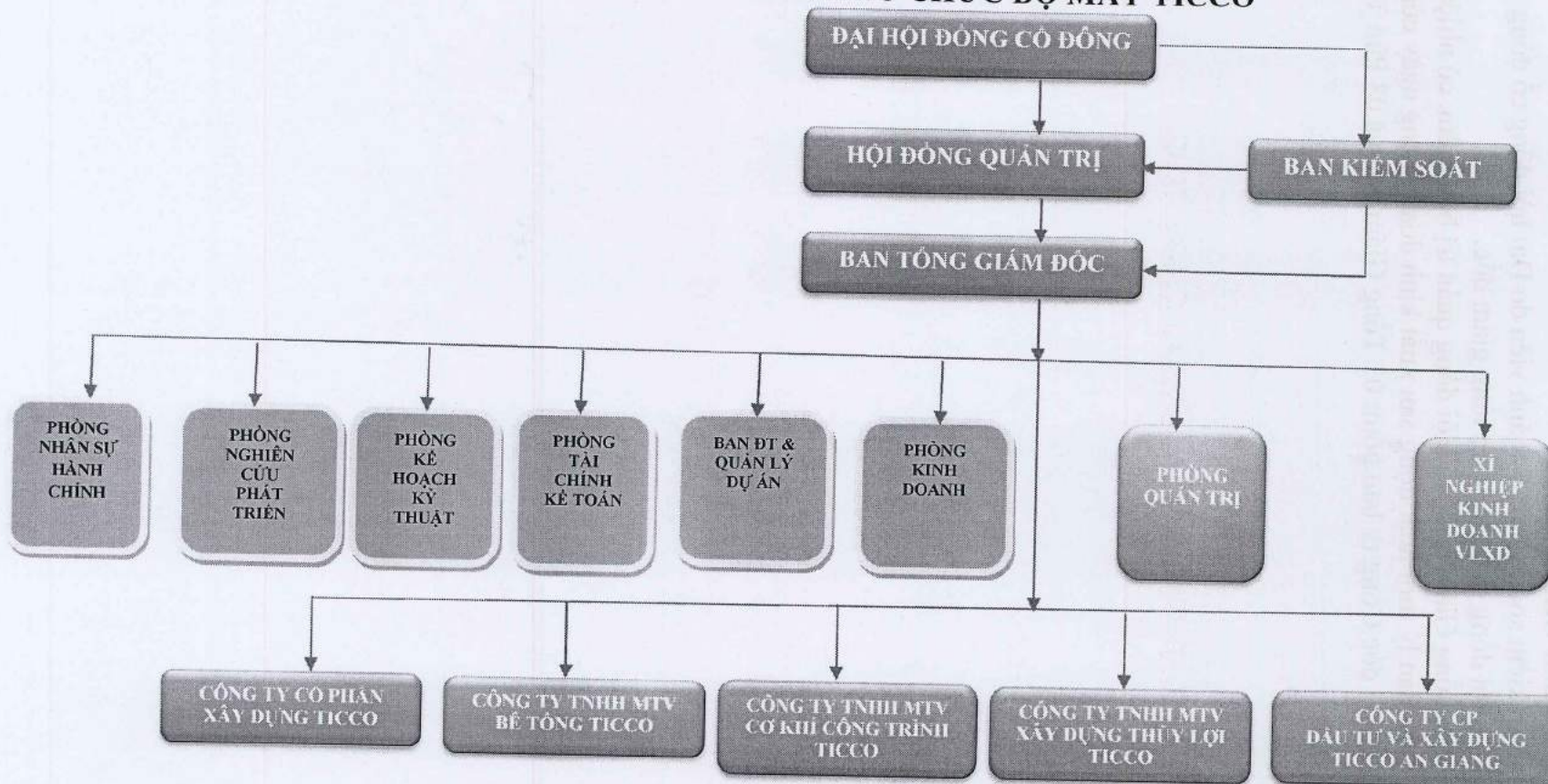
Mô hình quản trị:

- Cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty là Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị: do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Quy chế quản trị nội bộ Công ty. Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên,
- Ban kiểm soát: gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thực hiện giám sát hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc.
- Ban tổng Giám đốc: do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty. Ban tổng Giám đốc Công ty bao gồm: 01 Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc.

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Tổng giám đốc.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY TICCO



CÔNG TY CON	ĐỊA CHỈ	VỐN ĐIỀU LỆ (VNĐ)	TỶ LỆ %
Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO	Lô 1 -6, khu công nghiệp Mỹ Tho, Tiền Giang	74.000.000.000	100 %
Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO (đã chuyển đổi thành Công ty cổ phần xây dựng TICCO)	Số 90, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang	15.000.000.000	66,67%
Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO	Số 90, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang	3.500.000.000	100%
Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO	Số 90, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang	7.000.000.000	100%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang (đang thoái vốn)	Số 3, Lê Lợi, Mỹ Bình, TP Long Xuyên, An Giang	20.000.000.000	75,42%

CÁC XÍ NGHIỆP, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	ĐỊA CHỈ	VỐN ĐIỀU LỆ (VNĐ)	TỶ LỆ %
Sàn Giao dịch Bất động sản TICCOreal	Lô 1, Khu công nghiệp Mỹ tho, Tiền Giang		
Xí nghiệp Kinh doanh Vật liệu Xây dựng (đã chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV vật liệu xây dựng)	Số 90, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang	3.500.000.000	100%

CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT	ĐỊA CHỈ	VỐN ĐIỀU LỆ (VNĐ)	TỶ LỆ %
Công ty cổ phần TESTCO	Lô 1 – 3 Khu công nghiệp Mỹ Tho Tiền Giang	1.300.000.000	20%

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Chỉ tiêu	Năm 2017 (VNĐ)	Năm 2018	
		Giá trị (VNĐ)	+/-% so với 2017
Vốn điều lệ (VĐL)	119.999.070.000	131.998.977.000	10%
Doanh thu thuần (DTT)	909.853.604.471	986.332.084.817	8%
Vốn chủ sở hữu (VCSH)	317.352.347.991	357.156.475.724	13%
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	92.851.753.928	81.374.953.968	-12%
Tỷ lệ LNST/VĐL	77%	62%	-20%
Tỷ lệ LNST/DTT	10%	8%	-19%
Tỷ lệ LNST/VCSH	29%	23%	-22%

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Kiên trì theo đuổi định hướng đã được Đại hội cổ đông các nhiệm kỳ trước thông qua, tập trung đầu tư, phát triển cho lĩnh vực bê tông, phát huy ngành nghề kinh doanh khu, cụm công nghiệp, đầu tư dài hạn cho lĩnh vực bất động sản, lĩnh vực xây dựng tiếp tục duy trì năng lực hiện có. Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao năng lực quản trị hệ thống, phát triển nguồn nhân lực, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội và môi trường. Trên từng lĩnh vực kinh doanh có mục tiêu chiến lược cụ thể:

4.2.1 Lĩnh vực thi công xây dựng

Củng cố công tác quản lý, áp dụng công nghệ tiên tiến tạo thế mạnh cạnh tranh về giá, chất lượng, mỹ thuật và tiến độ, liên kết với các đối tác chiến lược mở rộng thêm loại hình công trình như: giao thông, xây dựng công nghiệp, xử lý môi trường.

4.2.2 Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bê tông.

- Phát huy và giữ vững thương hiệu, liên tục cải tiến tạo ra sản phẩm có chất lượng và mỹ thuật công nghiệp đạt chuẩn.

- Hoàn thiện nhà máy bê tông Tân Phước để đảm bảo cung cấp sản phẩm bê tông cho thị trường.

- Đẩy mạnh tiếp thị vào các thị trường mục tiêu duy trì số lượng khách hàng hiện có, nghiên cứu mở rộng thị trường, phát triển sản phẩm mới để có được những khách hàng, đơn hàng mới.

4.2.3 Lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản.

- Thực hiện đúng cam kết và giá cả hợp lý phù hợp với nhu cầu của thị trường và xã hội.

- Tập trung đẩy mạnh công tác đầu tư các dự án có tính khả thi cao, đảm bảo tiến độ để đáp ứng kịp thời chiến lược kinh doanh.

- Thực hiện quản lý tốt các dự án đầu tư xây dựng, đảm bảo thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục pháp lý theo quy định pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với các địa phương có dự án đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng hạ tầng dự án nhằm đưa sản phẩm vào khai thác, kinh doanh kịp thời, hiệu quả.

4.2.4 Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các sản phẩm cơ khí.

Trong thời gian tới với năng lực cốt lõi của mình đầu tư phát triển các loại hình sản phẩm cơ khí có nhu cầu cao trên địa bàn tỉnh và các vùng lân cận.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững.

Định hướng phát triển bền vững gắn kết với bảo vệ môi trường và trách nhiệm đối với cộng đồng, nhiều năm qua Công ty đã thực hiện trách nhiệm của mình trong việc tạo dựng môi trường sống, làm việc an toàn cho người lao động và cộng đồng dân cư xung quanh khu vực trụ sở Công ty cũng như tại các công trình xây dựng. Công ty luôn đồng hành và tích cực ủng hộ các chương trình xã hội như phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh

hùng; đóng góp gây quỹ bảo trợ bệnh nhân nghèo, quỹ trẻ em nghèo hiếu học, quỹ chất độc màu da cam; tổ chức thăm hỏi, phát quà người dân có hoàn cảnh khó khăn trong dịp lễ tết; xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương ...

+ Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Nhập các nguồn nguyên liệu khác nhau như thép, cát, đá, xi măng để phục vụ cho thi công và sản xuất bê tông.

+ Tiêu thụ năng lượng: Sử dụng nguồn năng lượng điện và xăng dầu cho công tác thi công và sản xuất bê tông. Công ty đặt ưu tiên hàng đầu cho việc ứng dụng các sáng kiến tiết kiệm năng lượng.

+ Tiêu thụ nước: sử dụng nguồn nước đúng quy định.

+ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty tuân thủ chặt chẽ các định chế của pháp luật về bảo vệ môi trường. Xử phạt: không có.

5. Các rủi ro:

5.1. Rủi ro về thị trường

Trong ba lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của Công ty. Ngành bất động sản chịu tác động trực tiếp từ những thay đổi của thị trường tài chính và tình hình kinh tế vĩ mô, do đó, những biến động bất lợi của nền kinh tế có thể dẫn đến suy giảm tính thanh khoản của thị trường bất động sản cũng như ảnh hưởng tiêu cực đến giá bán của sản phẩm các dự án.

5.2. Rủi ro về lãi suất

Hoạt động kinh doanh của công ty có nhu cầu vốn lớn để đầu tư vào các dự án, đặc biệt là dự án bất động sản. Phần lớn nguồn vốn này được huy động từ ngân hàng. Nếu lãi suất tăng cao sẽ làm tăng chi phí lãi vay và gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

5.3. Rủi ro về tiến độ triển khai dự án

Công ty có những ngành nghề kinh doanh mà thời gian triển khai dự án dài như: các dự án bất động sản thường có tiến độ triển khai khoảng 3 đến 5 năm. Công tác triển khai bao gồm thực hiện thủ tục pháp lý về đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng, đền bù giải tỏa. Các vướng mắc này sinh trong bất cứ khâu nào đều có thể ảnh hưởng lớn đến tiến độ triển khai toàn dự án làm chậm tốc độ quay vòng vốn và tác động tiêu cực đến kế hoạch kinh doanh.

5.4. Rủi ro về pháp lý

- Là một doanh nghiệp đã niêm yết cổ phần, hoạt động kinh doanh của Công ty được chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán... Hiện nay Thông tư hướng dẫn một số điều của Nghị định hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng còn đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về pháp luật và các quy định về quản trị công ty có thể xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

- Ngoài ra, thị trường bất động sản cũng bị chi phối bởi Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Kinh doanh bất động sản... Sự thay đổi của các văn bản pháp luật này có thể ảnh hưởng đến tính thanh khoản của thị trường bất động sản cũng như thời gian làm thủ tục và phương thức huy động vốn đầu tư các dự án của Công ty.



5.5. Rủi ro do đối thủ cạnh tranh

Bê tông TICCO là thương hiệu lớn của tỉnh Tiền Giang và các tỉnh lân cận, hiện tại các nhà máy đã hoạt động hết công suất vẫn không kịp đáp ứng nhu cầu thị trường và đối thủ cạnh tranh xuất hiện quay lại cạnh tranh với TICCO về giá và tạo vị thế cho khách hàng dễ dàng chiếm dụng về vốn.

5.6. Các rủi ro khác

Mỗi ngành nghề kinh doanh có thể gắn với một hay nhiều rủi ro khác, chẳng hạn như ngành xây dựng có thể gắn với rủi ro cháy nổ, tai nạn trong quá trình xây dựng ... Dù muốn hay không thì các rủi ro này vẫn luôn tồn tại và có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Từng lĩnh vực kinh doanh của Công ty có những thuận lợi và khó khăn riêng, cụ thể như sau:

1.1. Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản:

Năm 2017 có thể coi là năm phục hồi mạnh mẽ của thị trường bất động sản, trong đó phân khúc đất nền vẫn chiếm ưu thế. Sản phẩm đất nền liên kế các dự án của Công ty tăng trưởng ấn tượng cả về doanh thu và lợi nhuận. Lãi suất vay của Ngân hàng trong năm được duy trì mức ổn định (khoảng 9 - 11%/năm) rất thuận lợi cho chủ đầu tư và khách hàng mua bất động sản.

Trong năm Công ty cũng đã phát triển thêm các dự án bất động sản đất nền và cụm công nghiệp trong khu vực tỉnh Tiền Giang.

Khó khăn chung của lĩnh vực bất động sản nằm ở khâu đền bù giải tỏa và giải phóng mặt bằng do vậy Công ty cũng đang tập trung nguồn lực khẩn trương để đẩy nhanh tiến độ đảm bảo bán hàng sớm để tối ưu lợi nhuận.

1.2. Lĩnh vực Xây dựng:

Cả về doanh thu và lợi nhuận của lĩnh vực này đều có xu hướng đi xuống, công ăn việc làm ngày càng cạnh tranh gay gắt, năng lực triển khai công trình ngày càng mai một, một số công trình vướng mặt bằng kéo dài, công trình thực hiện trong nội bộ chiếm tỷ trọng đáng kể.

1.3. Lĩnh vực Bê tông:

Năm 2017 các chính sách, đề án nhằm xúc tiến thương mại, đẩy mạnh đầu tư, kích thích phát triển nền kinh tế Việt Nam đã được Chính phủ ban hành và thành quả đạt được là tỉ lệ tăng trưởng kinh tế, thu hút vốn đầu tư nước ngoài cao nhất trong 10 năm qua. Trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long các công trình sử dụng vốn FDI, vốn tư nhân trong nước và vốn công cũng liên tục được triển khai, từ đó nhu cầu về các sản phẩm bê tông tăng cao.

Tuy nhiên, lĩnh vực này cũng có rất nhiều đối thủ cạnh tranh, có cả cạnh tranh về giá, khách hàng chọn cách mua của nhiều nhà cung cấp, chiếm dụng vốn, chậm trả nợ gây nhiều rủi ro trong kinh doanh và ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty trong những năm tiếp theo.

Sự lũng đoạn, thao túng dẫn đến biến động tăng giá nguyên vật liệu liên tục như cát xây dựng, san lấp, xăng dầu và các loại sắt thép đã gây nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như ảnh hưởng trực tiếp đến KQKD của Công ty năm 2017.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2017:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	So sánh 2017/2016 (%)
Doanh thu thuần	829.611	909.854	109,7%
Lợi nhuận trước thuế	97.570	110.264	113,01%
Lợi nhuận sau thuế	86.348	92.852	107,5%

Kết quả SXKD năm 2017 so với năm 2016



- Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2017:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	TH/KH
Doanh thu thuần	945.577	909.854	96,2%
Lợi nhuận sau thuế	87.027	92.852	106,7%
Vốn điều lệ	119.999	119.999	
LNST/VĐL	72,52%	77,38%	
Cổ tức	30%/Vốn Điều lệ	Đã tạm ứng 10%	

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

00526
ÔNG
Ồ PH
Ư VÀ X
ÈN GI
O - T.

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
Trần Hoàng Huân	Tổng Giám đốc	348.364	2,90%
Nguyễn Hữu Hiệp	Phó Tổng Giám đốc	205.934	1,72%
Vũ Huy Giáp	Phó Tổng Giám đốc	300.149	2,50%
Nguyễn Thanh Nghĩa	Phó Tổng Giám đốc	461.299	3,84%
Lê Mỹ Phượng	Kế toán trưởng	1.049	0,0087%

(Nguồn: theo danh sách cổ đông chốt gần nhất, ngày 09/04/2018)

Tóm tắt lý lịch:

ÔNG TRẦN HOÀNG HUÂN		TỔNG GIÁM ĐỐC
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	18/8/1969	
Số CMND:	311527409, ngày cấp: 30/8/2008, nơi cấp: CA TG	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Quê quán:	Thạnh Nhựt, Gò Công Tây, Tiền Giang	
Địa chỉ thường trú:	93K1, Nguyễn Tri Phương, Khu phố 1, Phường 7, Mỹ Tho, Tiền Giang	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0733 872 878	
Trình độ văn hóa:	12/12	
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư thủy nông	
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không	
ÔNG NGUYỄN HỮU HIỆP		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	09/9/1971	
Số CMND:	310831825, ngày cấp: 29/04/2011, nơi cấp: CA Tiền Giang	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Quê quán:	Tiền Giang	
Địa chỉ thường trú:	D25, đường 3, Mỹ Thạnh Hưng, P.6, Mỹ Tho, TG	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073 3872878	
Trình độ văn hóa:	12/12	
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Thủy lợi	
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc, Trưởng Ban Đầu tư và Quản lý dự án Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	

Địa chỉ thường trú:	Bình An, Song Bình, Chợ Gạo, Tiền Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073.3872878
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay:	Kế Toán trưởng – Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không

– Những thay đổi trong ban điều hành: không có.

3. Tình hình đầu tư và tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

3.1.1 Các dự án thuộc lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản:

a/ **Dự án khu nhà ở thương mại Trung An:** Trong năm 2017 đã bàn giao phần hạ tầng cho Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho quản lý sử dụng.

b/ **Dự án đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư hai bên đường, thị xã Gò Công:** Dự án được Công ty triển khai bồi thường từ tháng 04/2017 (đến cuối tháng 03/2018 đền bù đạt 80% diện tích và đã khởi công xây dựng hạ tầng).

c/ **Dự án cụm công nghiệp Gia Thuận 1, huyện Gò Công Đông:** Đã hoàn tất các thủ tục pháp lý của dự án, đã chi tiền bồi thường 24/25 hộ.

d/ **Dự án đường Nguyễn Trọng Dân nối dài và khu dân cư hai bên đường, thị xã Gò Công:** Trong năm 2017 hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý dự án và đo đạc giải thửa phục vụ công tác kiểm kê.

e/ **Dự án Tòa nhà Văn phòng TICCO:** Đã đưa vào khai thác sử dụng từ tháng 2/2018.

f/ **Đầu tư xây dựng Ki-ốt cho thuê:** Đã đầu tư xong và đưa vào kinh doanh trong tháng 10 năm 2017.

g/ **Đầu tư xây dựng Văn phòng cho thuê tại lô số 2 khu nhà ở thương mại xã Trung An:** Khởi công 27/12/2017, dự kiến bàn giao cho đơn vị thuê vào tháng 8/2018.

3.1.2 Các dự án thuộc lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bê tông thương phẩm và cấu kiện bê tông:

Kết quả đầu tư mở rộng qui mô sản xuất thuộc lĩnh vực bê tông tại các địa bàn trong giai đoạn từ 2015 – 2017 như sau:

S TT	Hạng mục	Giá trị dự án	Giá trị thực hiện (hợp đồng)	Chênh lệch
1	Nhà máy Bê Tông Tân Phước	196.305.700.000	193.160.029.078	3.145.670.922
2	Nhà máy Bê Tông TICCO Mỹ Tho	39.791.248.261	31.035.543.145	8.755.705.116
3	Dự án trạm Bê Tông Bến Tre	29.417.388.000	12.090.000.000	17.327.388.000
	TỔNG CỘNG	265.514.336.261	236.285.572.223	29.228.764.038

3.1.3 Thực hiện các dự án đầu tư năm 2017 so với kế hoạch

STT	TÊN HẠNG MỤC	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ
A	TSCĐ PHỤC VỤ SẢN XUẤT	12.404.000.000	10.252.765.273	83%
B	LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN	186.327.555.965	69.652.921.354	37%

STT	TÊN HÀNG MỤC	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ
C	LĨNH VỰC BÊ TÔNG	75.268.636.261	44.303.543.145	59%
D	LĨNH VỰC XÂY DỰNG	24.815.892.000	17.692.261.116	71%
	TỔNG CỘNG	298.816.084.226	141.901.490.888	47%

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

Tóm tắt kết quả SXKD tại các công ty con, đơn vị trực thuộc và công ty liên kết năm 2017

ĐVT: đồng

S TT	Lĩnh vực	Doanh thu thuần	Lợi nhuận sau thuế	LN /DT
A	Công ty con			
	Cty TNHH MTV Bê tông TICCO	649.103.141.756	49.099.746.366	7,6%
	Cty TNHH MTV Xây dựng TICCO	84.285.905.942	4.816.996.258	5,7%
	Cty TNHH MTV XD thủy lợi TICCO	62.941.424.745	2.571.860.901	4,1%
	Cty TNHH MTV Cơ khí CT TICCO	25.851.874.876	1.615.241.528	6,2%
B	Đơn vị trực thuộc			
	Sản giao dịch bất động sản	91.897.618.681	41.709.842.816	45,4%
	XN kinh doanh VLXD	61.664.666.482	1.136.402.605	1,8%
	XN thi công cơ giới	7.185.074.606	16.731.154	0,2%

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	693.526.392.544	860.950.787.321	124,14%
Doanh thu thuần	829.611.340.532	909.853.604.471	109,67%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	98.736.965.249	111.048.003.413	112,47%
Lợi nhuận khác	(1.166.858.339)	(783.371.925)	67,14%
Lợi nhuận trước thuế	97.570.106.910	110.264.631.488	113,01%
Lợi nhuận sau thuế	86.348.390.541	92.851.753.928	107,53%
Tỷ lệ cổ tức chi trả	30%	dự kiến 40%	

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
<input type="checkbox"/> Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,20	1,20
<input type="checkbox"/> Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,87	0,88
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
<input type="checkbox"/> Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,60	0,63
<input type="checkbox"/> Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,52	1,70

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
<input type="checkbox"/> Vòng quay hàng tồn kho	Lần	5,35	7,05
<input type="checkbox"/> Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,20	1,06
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,41	10,21
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	36,74	31,60
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	13,33	11,95
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	%	11,90	12,20

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Mã chứng khoán: THG
- Số lượng cổ phiếu: 11.999.907 CP
- Loại: Cổ phiếu phổ thông

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông Nhà nước: Không có

Cổ đông sáng lập: Không có

Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu (%)
I. Cổ đông lớn	1	788.580	6,57%
II. Cổ đông khác	678	11.211.327	93,43%
1. Trong nước	664	11.151.448	92,93%
1.1 Cá nhân	651	10.640.343	88,67%
1.2 Tổ chức	13	511.105	4,26%
2. Nước ngoài	14	59.879	0,50%
2.1 Cá nhân	8	14.411	0,12%
2.2 Tổ chức	6	45.468	0,38%
TỔNG CỘNG:	679	11.999.907	100%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Ngày 04/12/2017, HĐQT đã có Nghị quyết số 72/NQ-HĐQT về việc mua lại cổ phiếu quỹ, số lượng dự kiến sẽ mua lại 200.000 cổ phiếu THG làm cổ phiếu quỹ, tương đương 1,67% tổng số cổ phần đang lưu hành bằng nguồn quỹ đầu tư phát triển. Công ty đã lập hồ sơ mua cổ phiếu quỹ để gửi đến UBCKNN. Ngày 04/01/2018, Công ty nhận được công văn số 8468/UBCK-QLCB của Ủy ban chứng khoán nhà nước phản hồi về việc công ty chưa đáp ứng các điều kiện mua lại cổ phiếu quỹ theo Nghị định số

58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Do đó việc mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ đã không được thực hiện.

5.5 Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu.

Nguồn nguyên vật liệu đầu vào của Công ty là: thép, cát, đá, xi măng, Công ty đã tổ chức hệ thống kho bãi quy củ, không gây tác hại nào đối với môi trường.

6.2 Tiêu thụ năng lượng

Nguồn năng lượng chính của công ty là: Điện và xăng dầu, Hoạt động tiêu thụ năng lượng của Công ty luôn được kiểm soát và áp dụng các biện pháp thi công, sản xuất tiên tiến đạt được mức tiết kiệm năng lượng tối đa, nhằm sử dụng hiệu quả và mang lại giá trị cao nhất cho sản phẩm. Hàng năm công ty có tổng kết phong trào phát huy sáng tạo tiết kiệm năng lượng.

6.3 Tiêu thụ nước:

Toàn bộ nước thải sinh hoạt và nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng dự án đều được thu gom và xử lý, đảm bảo tiêu chuẩn trước khi thải ra hệ thống thải nước chung trong khu vực thực hiện công trình, dự án.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty tuân thủ các quy định về môi trường nên trong quá trình sản xuất kinh doanh, xây dựng và thi công công ty không bị vi phạm và không bị xử phạt về vi phạm môi trường, định kỳ cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ môi trường cũng như công tác phòng cháy chữa cháy của Công ty.

6.5 Chính sách liên quan đến vấn đề người lao động:

Hiện nay tổng số lao động sử dụng thực tế bình quân của công ty là 479 người, mức lương trung bình đối với người lao động 8.741.507 đồng/người/tháng.

Nhân lực là nhân tố không thể thiếu để tạo ra giá trị doanh nghiệp, do đó công ty luôn nỗ lực duy trì mức thu nhập ổn định cho người lao động để tạo động lực trong tổ chức cống hiến và yên tâm công tác gắn bó lâu dài với công ty, Cụ thể:

- Công ty luôn có những cải tiến về chính sách tiền lương, các quy định về phúc lợi xã hội nhằm đáp ứng cao nhất đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Hàng năm công ty tổ chức tham quan du lịch cho người lao động nhằm mang lại niềm vui, những giây phút nghỉ ngơi, thư giãn sau những ngày làm việc căng thẳng.

- Công tác bảo hộ lao động, Công tác huấn luyện an toàn lao động được công ty thực hiện thường xuyên theo giáo trình do công ty biên soạn, các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đều được kiểm định chứng nhận an toàn, Các chế độ, chính sách đối với người lao động như bảo hiểm xã hội, hỗ trợ tiền tàu xe, tiền ăn giữa ca, phúc lợi, khen thưởng được công ty thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật lao động và quy chế của công ty.

- Công tác đào tạo phát triển nghề nghiệp đối với người lao động được thực hiện thường xuyên theo hình thức tập huấn ngắn hạn nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:



- Tăng cường dân chủ thông qua tất cả các kênh chính quyền, tổ chức Đảng, công đoàn, đoàn thanh niên để xây dựng Công ty đoàn kết, thống nhất; xây dựng văn hóa doanh nghiệp; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, vì mục tiêu phát triển doanh nghiệp và con người trong xã hội hiện đại.

- Lấy công tác xã hội là cầu nối để doanh nghiệp gắn kết, chia sẻ với cộng đồng để cùng phát triển. Với sự chung tay của toàn thể nhân viên, TICCO thường xuyên tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm hỗ trợ cộng đồng bằng tinh thần tương thân tương ái.

- Minh bạch hóa các hoạt động kinh doanh, cập nhật thông tin thường xuyên nhằm củng cố niềm tin và thúc đẩy mối quan hệ giữa doanh nghiệp với nhà đầu tư thành một khối thống nhất vững chắc.

- Tiếp tục duy trì tham gia hỗ trợ các hoạt động cộng đồng địa phương như đóng góp gây quỹ bảo trợ bệnh nhân nghèo, quỹ trẻ em hiếu học, quỹ chất độc da cam, phụng dưỡng Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, tổ chức thăm hỏi, phát quà người dân có hoàn cảnh khó khăn trong dịp lễ tết, xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương...

Thông qua các hoạt động nêu trên, Công ty đã được các cấp chính quyền công nhận thành tích đóng góp và biểu dương hàng năm, đồng thời tạo được hình ảnh thương hiệu tốt đẹp đối với cộng đồng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
Tổng doanh thu	945.576.701.000	909.853.604.471	96,2%
Tổng tài sản		860.950.787.321	
Vốn chủ sở hữu		317.352.347.991	
LNST cổ đông công ty mẹ	87.027.177.000	92.851.753.928	106,7%
LNST/Vốn chủ sở hữu (%)		31,6%	
LNST/Vốn điều lệ (%)		77,38%	

2. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp:

ĐVT: đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
Doanh thu thuần	829.611.340.532	909.853.604.471
Giá vốn hàng bán	643.742.005.209	683.567.927.841
Lợi nhuận gộp	185.869.335.324	226.285.676.630
Chi phí bán hàng + quản lý doanh nghiệp	87.866.488.944	117.652.829.959
Doanh thu hoạt động tài chính	5.553.023.232	9.954.433.551
Chi phí tài chính	4.853.753.873	7.626.299.870
+ trong đó lãi vay	4.848.051.047	7.623.489.285
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	98.736.965.249	111.048.003.413
Kết quả hoạt động kinh doanh khác	(1.166.858.339)	(783.371.925)

Tổng lợi nhuận trước thuế	97.570.106.910	110.264.631.488
Thuế TNDN	11.072.065.807	18.437.347.579
LNST cổ đông công ty mẹ	86.348.390.541	92.851.753.928

Các chỉ số lợi nhuận	Năm 2016	Năm 2017
Giá vốn/Doanh thu	77,60%	75,13%
Chi phí lãi vay/Doanh thu	0,58%	0,84%
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	10,41%	10,21%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	36,74%	31,60%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	13,33%	11,95%

a) Tình hình tài sản

CHỈ TIÊU	31/12/2017	31/12/2016	Biến động so với đầu kỳ
A. Tài sản ngắn hạn	510.178.188.862	435.417.644.932	17,2%
B. Tài sản dài hạn	350.772.598.460	258.108.747.612	35,9%
Tổng cộng tài sản	860.950.787.321	693.526.392.544	24,1%

b) Tình hình nợ phải trả

CHỈ TIÊU	31/12/2017	31/12/2016	Biến động so với đầu kỳ
I. Nợ ngắn hạn	422.397.109.705	362.120.902.801	16,6%
II. Nợ dài hạn	116.889.523.769	55.766.222.498	109,6%
Nợ phải trả	539.286.633.474	417.887.125.299	29,1%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công tác nhân sự hành chính trong năm qua đã đáp ứng được các yêu cầu chung của công ty và hệ thống, Cơ cấu bộ máy được phân định theo cấp quản trị đã nâng cao vai trò quản lý và trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị/bộ phận.

Chỉ số biến động lao động toàn hệ thống tương đối ổn định, số lượng tăng lao động trong năm chủ yếu tăng cường nguồn nhân lực trực tiếp.

Lao động tạo nguồn sau tuyển dụng đã đáp ứng được các tiêu chí công việc, số lượng lao động có hợp đồng lâu dài chiếm tỉ trọng cao trong tổng số lao động đã tạo được nguồn lao động ổn định, có kinh nghiệm và kỹ năng làm việc góp phần từng bước ổn định chất lượng lao động của công ty.

Thực hiện phương án phát triển nghề nghiệp theo lộ trình, tiếp tục đánh giá nhân viên để lựa chọn vào danh sách phát triển từ đó định hướng kèm cặp, hướng dẫn, đào tạo về một số kỹ năng cụ thể theo yêu cầu.

Xây dựng quy trình quản trị công việc và đánh giá thành tích công tác nhằm khuyến khích mỗi nhân viên làm việc chủ động, sáng tạo với hiệu suất cao, chấp hành tốt kỷ cương lao động.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

- Đánh giá tình hình chung năm 2018

- Kinh tế Việt Nam năm 2018 có nhiều đổi mới thông qua quá trình tái cơ cấu, cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đổi mới mô hình tăng trưởng. Dự báo kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, Chính phủ cũng như lãnh đạo tỉnh nhà dành sự quan tâm đặc biệt cho doanh nghiệp, tạo nhiều điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp phát triển.

- Nhu cầu nhà ở đang trên đà tăng trưởng, tín dụng đổ vào được điều tiết tốt, dân số Việt Nam được đánh giá là dân số trẻ, tập trung lớn ở các đô thị nên sức cầu lớn, ngoài ra một xu hướng khác nữa là hiện nay giới trẻ đang muốn ra sống độc lập với gia đình tạo điều kiện cho lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản ở phân khúc nhà ở thương mại và lĩnh vực bê tông phát triển mạnh.

Tổng hợp kế hoạch năm 2018

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	So sánh 2018/2017
	(TH)	(KH)	(%)
Doanh thu thuần	909.853	986.332	108%
Lợi nhuận sau thuế	92.852	81.375	88%

• **Kế hoạch công việc cụ thể:**

- Hoàn thành việc đền bù, xây dựng hạ tầng và đưa vào kinh doanh dự án đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư 2 bên đường (phường 3 và xã Long Hưng thị xã Gò Công).

- Triển khai đền bù dự án đường Nguyễn Trọng Dân và khu dân cư hai bên đường (phường 4 và xã Long Chánh thị xã Gò Công).

- Hoàn thành việc xây dựng và đưa vào kinh doanh dự án tòa nhà cho thuê (lô 02 dự án khu nhà ở thương mại xã Trung An).

- Hoàn thành các thủ tục pháp lý và chuẩn bị các điều kiện để khởi công xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Gia Thuận 1.

- Đầu tư thêm thiết bị cung cấp bê tông tươi, thiết bị phục vụ sản xuất tại nhà máy bê tông TICCO Mỹ Tho và Tân Phước, đầu tư thiết bị và ROBOT thi công cọc tại Công ty TICCO PILE. Đặc biệt có thể huy động vốn để đầu tư thêm 01 xưởng sản xuất Ống công đặt tại nhà máy Tân Phước.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

HĐQT giám sát hoạt động kinh doanh của công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở các qui định của pháp luật, điều lệ và các qui chế của công ty, trong đó đặc biệt chú trọng công tác quản trị tài chính nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông.

Các cuộc họp của HĐQT đều có mời Ban kiểm soát và các bộ phận liên quan tham dự. Các thành viên HĐQT đều được thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình hoạt động của công ty.

HĐQT chịu trách nhiệm về lãnh đạo các hoạt động của công ty, hoạch định chiến lược và mục tiêu hoạt động của công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2017, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt vai trò điều hành và cố gắng, nỗ lực rất lớn thực hiện nhiệm vụ được giao.

Với kết quả đạt được năm 2017 cho thấy, với tinh thần làm việc đoàn kết, năng động, sáng tạo, Ban điều hành luôn bám sát kế hoạch, nhiệm vụ và mục tiêu đề ra, bám sát tình hình thực tiễn, giải quyết kịp thời và linh hoạt các vấn đề khó khăn, vướng mắc đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh luôn ổn định và phát triển.

Kết thúc năm 2017, Công ty đã hoàn thành 96,2% kế hoạch về doanh thu, vượt kế hoạch về lợi nhuận 106,7%, dự kiến chia cổ tức cho cổ đông 30% bằng tiền mặt và 10% cổ tức bằng cổ phiếu.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị công ty dự kiến mục tiêu và định hướng cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

- Phát huy các lợi thế sẵn có của công ty để tăng doanh thu và lợi nhuận trên các mảng kinh doanh chủ yếu của công ty, đặc biệt là mảng kinh doanh Bê tông và Bất động sản, tiếp tục đầu tư phát triển chiều sâu cho hai lĩnh vực này.

- Xây dựng và quản lý chặt chẽ kế hoạch dòng tiền gắn liền với chiến lược phát triển của doanh nghiệp, phát triển công ty theo mô hình năng động, linh hoạt tập trung vào các ngành nghề mũi nhọn, có lợi thế của doanh nghiệp.

3.1 Đối với lĩnh vực bất động sản:

- Triển khai các dự án do công ty làm chủ đầu tư.
- Quản trị tốt các dự án đầu tư để đem lại hiệu quả cao nhất.
- Tích cực tìm kiếm các dự án mới để bổ sung vào danh mục dự án đầu tư.

3.2 Đối với lĩnh vực bê tông:

Để chủ động duy trì được tốc độ tăng trưởng, giữ chân được khách hàng hiện có, đồng thời hướng đến tiếp cận nhiều thị trường mới, cùng với việc mở rộng qui mô sản xuất kinh doanh nhằm đạt được mục tiêu chính là tăng trưởng bền vững và có hiệu quả cao Công ty sẽ đẩy mạnh công tác đầu tư gia tăng qui mô, năng lực sản xuất, năng lực cạnh tranh, đẩy nhanh tiến độ cung cấp hàng hóa, đáp ứng phù hợp với nhu cầu thị trường.

3.3 Đối với lĩnh vực xây dựng:

- Duy trì và phát huy thế mạnh hiện có nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận.
- Tiếp tục xây dựng tổ chức bộ máy nhân sự phù hợp. Tái cấu trúc các đơn vị hoạt động không hiệu quả.

12-C
Y
N
DỤNG
IG
EN GI

- Tiếp tục xây dựng và ban hành các chính sách, qui trình tạo điều kiện cho các đơn vị chủ động kinh doanh và phòng ngừa hiệu quả các rủi ro.

- Thiết lập, củng cố, duy trì các mối quan hệ với chủ đầu tư; Tích cực thực hiện công tác tiếp thị, thực hiện liên minh, liên kết với các đối tác để tìm việc.

- Nghiên cứu mở rộng ngành nghề trong công trình dân dụng và công nghiệp phù hợp; Mở rộng kinh doanh các sản phẩm vật liệu xây dựng, sản phẩm cơ khí.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của HĐQT:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP Sở hữu	Tỷ lệ (%)
Lê Vinh Hiền	Chủ tịch HĐQT	202.769	1,69%
Trần Hoàng Huân	Thành viên HĐQT	348.364	2,90%
Vũ Huy Giáp	Thành viên HĐQT	300.149	2,50%
Nguyễn Thanh Nghĩa	Thành viên HĐQT	461.299	3,84%
Nguyễn Thị Hường	Thành viên HĐQT	788.580	6,57%

(Nguồn: theo danh sách cổ đông chốt gần nhất, ngày 09/04/2018)

Lý lịch tóm tắt của các thành viên Hội đồng quản trị:

ÔNG LÊ VINH HIỀN		CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Giới tính:	Nam		
Ngày tháng năm sinh:	22/01/1962		
Số CMND:	310072983		
Quốc tịch:	Việt Nam		
Dân tộc:	Kinh		
Quê quán:	Tiền Giang		
Địa chỉ thường trú:	Số 304, Đình Bộ Lĩnh, Phường 2, Mỹ Tho, Tiền Giang		
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073 3872878		
Trình độ văn hóa:	12/12		
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế		
Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch Hội đồng quản trị		
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không có		
ÔNG TRẦN HOÀNG HUÂN		THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
ÔNG VŨ HUY GIÁP		THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
ÔNG NGUYỄN THANH NGHĨA		THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
(Xem lý lịch tóm tắt trang 11, 12)			
BÀ NGUYỄN THỊ HƯỜNG		THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Giới tính:	Nữ		
Ngày tháng năm sinh:	1958		
Số CMND:	312029717		
Quốc tịch:	Việt Nam		

Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Châu Thành, Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	Số 48/1 Ấp Cá, Tân Hiệp, Châu Thành, Tiền Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073 3872878
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Sinh – KT Nông nghiệp
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không có

Những thay đổi về nhân sự của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Ngày 29/04/2017 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã bầu lại Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2021.

1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HDQT Công ty trong năm 2017 đã chủ động giải quyết các công việc thuộc trách nhiệm, theo dõi và chỉ đạo kịp thời bộ máy điều hành, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính và các dự án có giá trị kinh tế cao.

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 29/4, thực hiện 17 cuộc họp trong đó có 04 cuộc họp thường kỳ, 09 cuộc họp đột xuất, 04 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và đã ban hành 78 Nghị quyết và Quyết định.

S tt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Vinh Hiển	Chủ tịch	17	100%	
2	Trần Hoàng Huân	Thành viên	17	100%	
3	Vũ Huy Giáp	Thành viên	14	82,35%	ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 bầu vào HDQT kể từ ngày 29/04/2017
4	Nguyễn Thanh Nghĩa	Thành viên	14	82,35%	ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 bầu vào HDQT kể từ ngày 29/04/2017
5	Nguyễn Thị Hương	Thành viên	16	92,12%	Có việc riêng

a) Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành:

- Tổ chức hội ý thường xuyên với Ban Tổng Giám đốc để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HDQT phê duyệt.

- Giám sát quá trình điều hành, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ tới Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM theo quy định của Thông tư số 155/2015/TT-BTC.

b) Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (không có)

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2017):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	06/02/2017	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2017 - 2021
2	02/NQ-HĐQT	21/03/2017	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017
3	03/NQ-HĐQT	24/03/2017	Hủy chủ trương thực hiện dự án khu dân cư Sông Đốc
4	04/NQ-HĐQT	24/03/2017	Phê duyệt đầu tư Xây dựng Ki ốt cho thuê
5	05/NQ-HĐQT	24/03/2017	Hạch toán để lại lợi nhuận năm 2016 trên Báo cáo tài chính của Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
6	06/NQ-HĐQT	24/03/2017	Phê duyệt đầu tư trạm trộn bê tông tươi tại tỉnh Bến Tre
7	07/NQ-HĐQT	24/03/2017	Phê duyệt đầu tư dàn ép cọc tại Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
8	08/NQ-HĐQT	24/03/2017	Phê duyệt đầu tư xây dựng 01 nhà xưởng cơ điện tại Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
9	09/NQ-HĐQT	24/03/2017	Phê duyệt đầu tư dự án cải tạo xưởng sản xuất Cọc ống tại Nhà máy Bê tông TICCO Mỹ Tho
10	10/NQ-HĐQT	24/03/2017	Phê duyệt đầu tư xe cầu thùng tại Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
11	11/NQ-HĐQT	24/03/2017	Phê duyệt đầu tư xe ô tô con tại Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
12	12/NQ-HĐQT	24/03/2017	Phê duyệt chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án Đường Nguyễn Trọng Dân nối dài và khu dân cư hai bên đường
13	13/NQ-HĐQT	29/03/2017	Phê duyệt dự án Đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư hai bên đường
14	14/NQ-HĐQT	29/03/2017	Tài sản thế chấp và ủy quyền vay vốn để thực hiện dự án Đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư hai bên đường tại Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang
15	15/NQ-HĐQT	29/03/2017	Tài sản thế chấp và ủy quyền vay vốn để thực hiện dự án Đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư hai bên đường tại Ngân hàng TMCP An Bình - CN Tiền Giang
16	16/NQ-HĐQT	07/04/2017	Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
17	17/NQ-HĐQT	14/04/2017	Phê duyệt đầu tư văn phòng dự án SUNRISE CITYVIEW để mở văn phòng đại diện của TICCO tại TP HCM
18	18/NQ-HĐQT	28/04/2017	Phê duyệt dự án đầu tư cụm công nghiệp Gia Thuận 1
19	19/NQ-HĐQT	29/04/2017	Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2021
20	20/NQ-HĐQT	29/04/2017	Tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2017 - 2021
21	21/NQ-HĐQT	29/04/2017	Tái bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty nhiệm kỳ 2017 - 2021
22	22/NQ-HĐQT	10/05/2017	Chi trả cổ tức đợt cuối năm 2016 bằng tiền mặt
23	23/NQ-HĐQT	12/05/2017	Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017
24	24/NQ-HĐQT	16/05/2017	Thực hiện quỹ lương năm 2017
25	25/QĐ-HĐQT	22/05/2017	Bổ nhiệm kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO và Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO.
26	25A/QĐ-HĐQT	22/05/2017	Bổ nhiệm kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO
27	25B/QĐ-HĐQT	22/05/2017	Bổ nhiệm kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO.
28	26/NQ-HĐQT	22/05/2017	Tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
29	27/NQ-HĐQT	24/05/2017	Lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017
30	28/NQ-HĐQT	24/05/2017	Ủy quyền vay vốn của các dự án đầu tư cải tạo xưởng sản xuất cọc ống tại Nhà máy Mỹ Tho, Nhà xưởng cơ điện và thiết bị xe tải thùng trung chuyển sản phẩm tại Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
31	29/NQ-HĐQT	30/06/2017	Ủy quyền đại diện vay vốn/bảo lãnh của Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO tại BIDV - CN Tiền Giang
32	30/NQ-HĐQT	30/06/2017	Giảm vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO
33	31/NQ-HĐQT	01/07/2017	Bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
34	32/NQ-HĐQT	29/07/2017	Giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2017
35	33/NQ-HĐQT	29/07/2017	Thù lao Người đại diện vốn của Công ty tại Công ty khác và kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV
36	34/NQ-HĐQT	29/07/2017	Thành lập Phòng quản trị
37	35/NQ-HĐQT	29/07/2017	Giãn tiến độ thực hiện DA cụm công nghiệp

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			Gia Thuận 1 và cụm công nghiệp Gia Thuận 2
38	36/NQ-HĐQT	29/07/2017	Đầu tư cầu trục (10 + 20 tấn) tại nhà máy Bê tông Tân Phước
39	37/NQ-HĐQT	29/07/2017	Xử lý đầu tư tài chính tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang
40	38/QĐ-HĐQT	29/07/2017	Miễn nhiệm, bổ nhiệm Người đại diện vốn tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
41	39/NQ-HĐQT	21/08/2017	Chuyên nhượng cổ phần mà Công ty đang sở hữu tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang
42	40/NQ-HĐQT	21/08/2017	Triển khai dự án trạm trộn bê tông tươi tại tỉnh Bến Tre và phê duyệt phương án đầu tư 6 xe chuyển trộn
43	41/NQ-HĐQT	22/08/2017	Thông qua vay vốn tại tổ chức tín dụng 8.380.000.000 đồng, đầu tư 6 xe chuyển trộn bê tông
44	42/NQ-HĐQT	18/09/2017	Thông qua miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO đối với ông Võ Thanh Dũng, bổ nhiệm ông Vũ Huy Giáp giữ chức vụ Giám đốc
45	43/NQ-HĐQT	18/09/2017	Thông qua bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO đối với ông Võ Thanh Dũng
46	44/NQ-HĐQT	18/09/2017	Bổ nhiệm chức vụ Thư ký Công ty đối với ông Phan Trọng Liêm
47	45/NQ-HĐQT	18/09/2017	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017 bằng tiền mặt
48	46/NQ-HĐQT	19/09/2017	Phê duyệt phương án cho thuê và chính sách cho thuê ki ốt
49	47/NQ-HĐQT	30/09/2017	Gia hạn ủy quyền vay vốn/bảo lãnh cho Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang tại BIDV - CN Tiền Giang
50	48/NQ-HĐQT	30/09/2017	Thông qua miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng (Bà Vũ Bích Phượng) tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO
51	49/NQ-HĐQT	30/09/2017	Tăng vốn điều lệ Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO từ 68 tỷ lên 74 tỷ
52	50/NQ-HĐQT	30/09/2017	Thông qua bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng (Bà Vũ Bích Phượng) tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO (thời gian bổ nhiệm 1 năm từ 02/10/2017 - 02/10/2018)
53	51/NQ-HĐQT	13/11/2017	Ủy quyền vay vốn/bảo lãnh cho Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang tại BIDV - CN \ Tiền Giang

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
54	52/NQ-HĐQT	13/11/2017	Ủy quyền vay vốn/bảo lãnh cho Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO tại BIDV - CN Tiền Giang
55	53/NQ-HĐQT	13/11/2017	Ủy quyền vay vốn/bảo lãnh cho Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang tại NH An Bình - CN Tiền Giang
56	54/NQ-HĐQT	13/11/2017	Ủy quyền vay vốn/bảo lãnh cho TGD của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang tại NH Quân đội - CN Tiền Giang
57	55/NQ-HĐQT	13/11/2017	Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2017 và ước thực hiện cả năm 2017
58	56/NQ-HĐQT	13/11/2017	Chủ trương chuyển đổi các công ty con thuộc lĩnh vực xây dựng thành công ty cổ phần
59	57/NQ-HĐQT	13/11/2017	Thành lập Tổ soạn thảo Điều lệ và Văn bản quản trị nội bộ
60	58/NQ-HĐQT	13/11/2017	Thanh lý tài sản cố định
61	59/NQ-HĐQT	13/11/2017	Giảm vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO (từ 20 tỷ xuống 15 tỷ)
62	60/NQ-HĐQT	13/11/2017	Thù lao thư ký công ty và người công bố thông tin
63	61/NQ-HĐQT	13/11/2017	Thông qua mức thù lao chủ tịch và kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Cọc TICCO
64	62/NQ-HĐQT	13/11/2017	Phê duyệt trang bị mới các hạng mục phục vụ tòa nhà Văn phòng TICCO
65	63/NQ-HĐQT	13/11/2017	Phê duyệt trang bị mới nội thất tòa nhà văn phòng TICCO
66	64/NQ-HĐQT	13/11/2017	Phê duyệt trang bị mới nội thất gắn liền với tòa nhà văn phòng TICCO
67	65/NQ-HĐQT	13/11/2017	Phê duyệt DA tiền khả thi đường Nguyễn Trọng Dân nối dài và khu dân cư hai bên đường
68	66/NQ-HĐQT	13/11/2017	Phân công người tham gia BKS tại AG TICCO
69	67/NQ-HĐQT	13/11/2017	Bổ nhiệm người đại diện vốn tại AG TICCO
70	68/NQ-HĐQT	13/11/2017	Miễn nhiệm người đại diện vốn tại AG TICCO
71	69/NQ-HĐQT	13/11/2017	Xây dựng phương án giải thể xí nghiệp thi công cơ giới
72	70/NQ-HĐQT	20/11/2017	Phê duyệt phương án đầu tư đường Nguyễn Trọng Dân nối dài và khu dân cư hai bên đường
73	71/QĐ-HĐQT	20/11/2017	Thành lập văn phòng đại diện
74	72/NQ-NĐQT	04/12/2017	Mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
75	73/NQ-HĐQT	21/12/2017	Chủ trương đầu tư xây dựng Tòa nhà văn

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			phòng cho thuê
76	74/NQ-HĐQT	26/12/2017	Phê duyệt bổ sung trạm bê tông tươi 120m ³ /giờ tại Nhà máy bê tông TICCO Mỹ Tho
77	75/NQ-HĐQT	26/12/2017	Phê duyệt dự án khả thi dự án tòa nhà văn phòng cho thuê
78	76/NQ-HĐQT	26/12/2017	Phê duyệt chủ trương nghiên cứu hợp tác đầu tư siêu thị Coopmart

2. Ban Kiểm soát (BKS)

2.1 Thành viên và cơ cấu

2.1.1 Nhân sự

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm bầu BKS có 3 thành viên, cụ thể như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP Sở hữu	Tỷ lệ (%)
Trương Bích Huyền	Trưởng BKS	137.165	1,14%
Phan Trọng Liêm	Thành viên BKS	73.541	0,61%
Phạm Thị Xuân Lan	Thành viên BKS	330	0,0028%

(Nguồn: theo danh sách cổ đông chốt gần nhất, ngày 09/04/2018)

Lý lịch tóm tắt của các thành viên BKS:

ÔNG TRƯƠNG BÍCH HUYỀN		TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	08/01/1957	
Số CMND:	310013727	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Quê quán:	Mỹ Tho-Tiền Giang	
Địa chỉ thường trú:	158/9 Nguyễn Huệ-P7-TP Mỹ Tho	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0918 258574	
Trình độ văn hóa:	12/12	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế	
Chức vụ công tác hiện nay:	CV.Kiểm soát nội bộ	
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:		
ÔNG PHAN TRỌNG LIÊM		THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	26/9/1975	
Số CMND:	312005951, ngày cấp: 05/04/2004, nơi cấp: CA Tiền Giang	
Quốc tịch:	Việt Nam	

Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	A39, đường số 5, KDC Mỹ Thạnh Hưng, Phường 6, TP Mỹ Tho, TG
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0273 3872878
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kế toán kiểm toán
Chức vụ công tác hiện nay:	Phòng Nghiên cứu Phát triển
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không

BÀ PHẠM THỊ XUÂN LAN	THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
-----------------------------	---------------------------------

Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	29/09/1983
Số CMND:	311746797, ngày cấp: 20/09/2014, nơi cấp: CA TG
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	26/2 Lý Thường Kiệt, Phường 5, TP Mỹ Tho, TG
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0273 3872878
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kế toán
Chức vụ công tác hiện nay:	CV Kiểm soát nội bộ
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không

2.1.2. Về thực hiện nhiệm vụ.

Trong năm 2017 BKS đã thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ của mình được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định của Pháp luật.

2.1.3. Hoạt động của BKS:

Trong năm 2017 BKS đã tổ chức các cuộc họp và với các nội dung chính sau đây:

Ngày 30/03/2017: Tổ chức họp thường kỳ quý I/2017 của BKS: Thẩm định báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo hợp nhất năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 Công ty mẹ và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2016; tham gia góp ý các nội dung, chương trình ĐHCĐ thường niên 2017; Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty; Ngày 29/04/2017 họp BKS bầu Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021;

Ngày 19/05/2017: Tổ chức họp thường kỳ quý II/2017: Xem xét các báo cáo tài chính Công ty mẹ và báo cáo hợp nhất quý I/2017; Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ và kết quả kinh doanh hợp nhất quý I/2017 của Công ty; Đề xuất bố trí KSV tại các công ty con do Công ty TICCO làm chủ sở hữu;

Ngày 26/09/2017: Tổ chức họp thường kỳ quý III/2017, xem xét, thẩm định BTC S soát xét bán niên 2017 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017;

3268
GT
HẢI
YD
ANG
TIEN

Ngày 10/11/2017: BKS họp đột xuất về việc đề cử ông Phan Trọng Liêm làm KSV tại Công ty Cổ phần Đầu tư và XD TICCO An Giang thay thế ông Nguyễn Văn Hiếu;

Ngày 20/11/2017: BKS tổ chức họp thường kỳ quý IV/2017, xem xét, thẩm định, đánh giá báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh 9 tháng 2017 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất 9 tháng 2017;

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

a. Thù lao của Hội đồng quản trị:

DVT: đồng

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao chi trả trong năm 2017		
		Quyết toán năm 2016	Tạm ứng năm 2017	Cộng
Lê Vinh Hiền	Chủ tịch HĐQT	323.770.625	80.000.000	403.770.625
Trần Hoàng Huân	TV HĐQT	323.770.625	60.000.000	383.770.625
Vũ Huy Giáp	TV HĐQT	0	40.000.000	40.000.000
Nguyễn Thanh Nghĩa	TV HĐQT	0	40.000.000	40.000.000
Nguyễn Thị Hương	TV HĐQT	323.770.625	60.000.000	383.770.625
Lê Văn Điệp		485.655.936	30.000.000	515.655.936
Cộng		1.456.967.811	310.000.000	1.766.967.811

(Phần thù lao còn lại của năm 2017, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua sẽ thanh toán tiếp)

b. Thù lao của ban kiểm soát:

DVT: đồng

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao chi trả năm 2017
Trương Bích Huyền	Trưởng Ban Kiểm soát	72.000.000
Phan Trọng Liêm	Thành viên Ban kiểm soát	48.000.000
Phạm Thị Xuân Lan	Thành viên Ban Kiểm soát	48.000.000
Vũ Duy Hưng (đã miễn nhiệm từ ngày 29/4/2017)		12.000.000
Nguyễn Hà Trường Hải (đã miễn nhiệm từ ngày 29/4/2017)		12.000.000

c. Lương, thưởng của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng (năm 2017)

DVT: đồng

Chức vụ	Họ và tên	Lương, thưởng
Ban Tổng Giám đốc		
Tổng Giám đốc	Trần Hoàng Huân	515.656.800
Phó Tổng Giám đốc	Nguyễn Hữu Hiệp	386.742.600
Phó Tổng Giám đốc	Vũ Huy Giáp	386.742.600

Phó Tổng Giám đốc	Nguyễn Thanh Nghĩa	386.742.600
Kế Toán trưởng	Lê Mỹ Phượng	311.085.000

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ
Trần Hoàng Huân	Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc	267.914	348.364
Vũ Huy Giáp	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc	240.149	300.149
Phan Trọng Liêm	Thành viên BKS	93.541	73.541
Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Vợ Ông Phan Trọng Liêm – Thành viên BKS	116.409	6.409

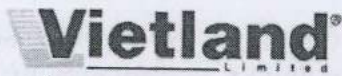
3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Hội đồng quản trị tuân thủ nghiêm ngặt theo các quy định của pháp luật về quản trị công ty, cụ thể là Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính Phủ quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính Phủ quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.



VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.

1. Ý kiến kiểm toán.



Số: 0132/2018/BCTC-KTV

02 Huỳnh Khuông Ninh Street

District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (84-28) 39105401

Fax: (84-28) 39105402

Email: vietland@vietlandaudit.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CÒ ĐỒNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TIỀN GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang, được lập ngày 28 tháng 3 năm 2018, từ trang 6 đến trang 66 bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu Chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

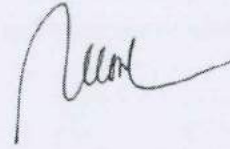
Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà Chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của Chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của Chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2018

Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt

NGUYỄN CAO HOÀI THU - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0474-2018-037-1

PHẠM THỊ ÁNH DƯƠNG - Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2698-2018-037-1

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Vietland

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định pháp luật của kế toán (đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại mục Cổ đông -> Báo cáo tài chính)

Mỹ Tho, ngày 18 tháng 04 năm 2018

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Hoàng Luân